

Số: 3.74/BC-UBND

Bù Đóp, ngày 10 tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển KT-XH, QPAN năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023

PHẦN I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2022

Căn cứ Quyết định của UBND tỉnh và Nghị quyết của Huyện ủy về kế hoạch phát triển KT-XH năm 2022, ngay từ đầu năm, UBND huyện đã tổ chức Hội nghị giao chỉ tiêu KT-XH và dự toán ngân sách huyện năm 2022, chỉ đạo các ngành, địa phương cụ thể hóa thành các Kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện các chỉ tiêu được giao. Qua đó, việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển KT-XH, QPAN năm 2022 luôn đảm bảo tiến độ và đạt được những kết quả khả quan, một số chỉ tiêu KT-XH có mức tăng trưởng khá so với cùng kỳ năm 2021. Kết quả cụ thể trên các lĩnh vực như sau:

I. LĨNH VỰC KINH TẾ:

1. Sản xuất nông nghiệp:

Tổng diện tích gieo trồng toàn huyện: 23.826 ha/23.450ha, đạt 101,6% Nghị quyết. Trong đó: Diện tích cây hàng năm: 4.366ha, đạt 111,9% kế hoạch; diện tích cây lâu năm: 19.460ha, đạt 100% kế hoạch.

Chăn nuôi - Thú y: Tình hình chăn nuôi tiếp tục phát triển; tổng đàn gia súc đạt 245.233 con đạt 109% so với kế hoạch UBND huyện (225.000 con). Tổng gia cầm 120.200 con đạt 109,3% so với kế hoạch UBND huyện (110.000 con).

Tình hình dịch bệnh trong chăn nuôi: Trong năm đã xuất hiện dịch tả lợn Châu Phi tại 6 xã và bệnh viêm da nổi cục trên trâu, bò tại 02 xã (Thiện Hưng, Hưng Phước). UBND huyện đã chỉ đạo các ngành chức năng thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh kịp thời. Trong đó, tập trung thực hiện công tác tiêu độc, khử trùng môi trường chăn nuôi; tiến hành tiêu hủy số vật nuôi bị bệnh nặng; hướng dẫn các hộ chăn nuôi biện pháp phòng, chống dịch bệnh. Hiện nay, tình hình dịch bệnh đã được kiểm soát, không để lây lan.

- Chương trình đột phá nông nghiệp: Triển khai Kế hoạch tuyên truyền, nhân rộng các mô hình về chuyển đổi cây trồng, vật nuôi theo hướng an toàn, bền vững; nâng cao chất lượng giá trị sản phẩm nông nghiệp. Đẩy nhanh tiến độ phê duyệt các dự án thuộc chương trình đột phá năm 2022.

Hướng dẫn và thành lập HTX sầu riêng thị trấn Thanh Bình và HTX Cà phê xã Tân Tiến, đạt 100% Nghị quyết năm 2022; Thành lập 05 Tổ hợp tác: THT Lúa xã Phước Thiện; THT trồng nấm xã Hưng Phước; THT trồng lúa xã Thiện Hưng; THT trồng rau thị trấn Thanh Bình và THT chăn nuôi dê xã Tân Thành. Trong năm 2022 đạt 07 sản phẩm OCOP cấp huyện và cấp tỉnh. Kết quả 05 sản phẩm được UBND

tính công nhận sản phẩm đạt 03 sao, 02 sản phẩm được công nhận 04 sao). Đạt 350% so với Nghị quyết huyện Đảng bộ.

- Năm 2022: Tổng số quỹ PCTT đã thu được 218.165.970 đồng/206.560.227 đồng, đạt 105% chỉ tiêu tỉnh giao.

2. Xây dựng Nông thôn mới và đô thị văn minh

Về xây dựng nông thôn mới: Trong năm 2022, huyện đã tập trung nguồn lực, thực hiện các giải pháp đưa xã Phước Thiện hoàn thành 19 tiêu chí NTM, đạt 100% NQ; Hoàn thành 03 ấp xây dựng Khu dân cư kiểu mẫu và tiến hành thẩm định theo quy định; đạt 100% NQ.

Triển khai Kế hoạch thực hiện đường BTXM đợt I năm 2022, hiện nay các xã đã chuẩn bị vật liệu, tiến hành thi công các tuyến đường, phấn đấu đến cuối năm hoàn thành 23km, đạt 100% kế hoạch

- Xây dựng đô thị văn minh: Năm 2022 đạt thêm 05 tiêu chí, như vậy đến nay thị trấn Thanh Bình đạt 23/24 tiêu chí đô thị văn minh, đạt 100% Nghị quyết giao năm 2022.

3. Quản lý đất đai, môi trường

Thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2022 theo đúng quy định và xây dựng Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 trình UBND tỉnh. Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác kiểm tra việc quản lý sử dụng đất, công tác bảo vệ môi trường.

Tiếp nhận hồ sơ và cấp 50 GCN. QSDĐ; xem xét và cấp 209 GCN. QSDĐ thuộc đất nông nghiệp tác ra khỏi quy hoạch 3 loại rừng với tổng diện tích 129,4046 ha, trong đó có 0,38 ha đất ở; chuyển mục đích sử dụng đất cho 397 trường hợp với tổng diện tích sau chuyển mục đích là 11,154 ha đất ở.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện. Tiếp tục kêu gọi đầu tư nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt.

4. Công tác quản lý bảo vệ rừng

Xây dựng kế hoạch và triển khai phương án quản lý, bảo vệ rừng; Tăng cường công tác phòng cháy chữa cháy rừng mùa khô năm 2022, không để xảy ra tình trạng cháy rừng; Thường xuyên duy trì công tác tuần tra, kiểm soát, quản lý bảo vệ và chăm sóc rừng, đã phát hiện và xử lý 04 vụ vi phạm về QLBRV theo đúng quy định.

Xây dựng và thực hiện Kế hoạch phát triển Lâm nghiệp giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn huyện Bù Đốp; triển khai thực hiện kế hoạch trồng cây xanh trên địa bàn huyện, đến đã trồng được 35.500 cây xanh lâm nghiệp, đạt 100% kế hoạch tỉnh giao; tỷ lệ che phủ rừng chung của huyện đạt 68%, trong đó tỷ lệ che phủ rừng tự nhiên đạt 29,59%, đạt 100% Nghị quyết.

5. Công nghiệp - Tiểu thủ Công nghiệp và Dịch vụ

Giá trị sản xuất công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp ngoài quốc doanh: ước thực hiện đến cuối năm đạt 630 tỷ đồng, đạt 103,6% so với kế hoạch và tăng 17% so với cùng kỳ năm 2021 (trong đó chưa bao gồm doanh thu của Công ty BOT Càn Đơn).

Giá trị trao đổi hàng hóa – dịch vụ đạt 2.653 tỷ đồng, đạt 100,2% Kế hoạch, tăng 6,4% so với cùng kỳ năm 2021; Triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Chương trình đột phá về thúc đẩy thương mại dịch vụ gắn liền với du lịch và di tích lịch sử năm 2022.

6. Tài chính-Thuế:

- Tổng thu ngân sách địa phương (số liệu đến ngày 30/11/2022): 824 tỷ 152 triệu đồng, đạt 88% so với chỉ tiêu tỉnh giao và đạt 86% NQ HĐND huyện giao. Bằng 151% so với cùng kỳ năm 2021 (*Ước thực hiện đến hết năm 2022: 992.394 triệu đồng, đạt 106% so với chỉ tiêu tỉnh giao và đạt 103% Nghị quyết HĐND huyện giao*).

Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn huyện: 529 tỷ 112 triệu đồng, đạt 97% so với chỉ tiêu tỉnh giao và đạt 93% so với NQ HĐND huyện giao. Bằng 318% so với cùng kỳ năm 2021 (*Ước thực hiện đến hết năm 2022: 573.658 triệu đồng, đạt 105% so với chỉ tiêu tỉnh giao và đạt 101% Nghị quyết HĐND huyện giao*).

Tổng chi ngân sách địa phương (số liệu đến ngày 30/11/2022): 731 tỷ 921 triệu đồng, đạt 78% so với chỉ tiêu tỉnh giao và đạt 76% so với NQ HĐND huyện giao. Bằng 137% so với cùng kỳ năm 2021. (*Ước thực hiện đến hết năm 2022: 966.487 triệu đồng, đạt 103% so với chỉ tiêu tỉnh giao và đạt 100% so với NQ huyện*)

7. Giải ngân vốn xây dựng cơ bản:

- *Giải ngân vốn đầu tư XD CB huyện quản lý:* 363.061 triệu đồng đạt 71,9% so với NQ HĐND huyện giao; ước giải ngân cả năm 2022: đạt 100% kế hoạch.

- *Giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản tỉnh quản lý:* 72.896 triệu đồng/115.214 triệu đồng, đạt 63,3% kế hoạch; ước thực hiện cả năm: giải ngân đạt 90% kế hoạch.

(*Có báo cáo chi tiết đính kèm*)

8. Điện lực: Tiếp nhận và gắn điện kế mới cho 1.202 hộ dân, nâng tổng số hộ có điện sử dụng là 16.050 hộ/16.344 hộ, đạt tỷ lệ 98,2%/tổng số hộ, đạt 100% NQ.

II. VĂN HÓA – XÃ HỘI

1. Giáo dục – Đào tạo

- Năm học 2021-2022, toàn huyện có 23 trường, 428 lớp 11.817 học sinh (hệ THCS, TH, MG, MN). Trung tâm GDNN-GDTX đào tạo văn hóa THPT 578 học viên, 02 lớp đào tạo nghề với 68 học viên. Hoàn thành chương trình tiểu học

đạt 100%, thực hiện xét tốt nghiệp Tiểu học đạt 99,7%, THCS đạt 98,5%; Tỷ lệ lên lớp bậc tiểu học đạt 96,6%, bậc THCS đạt 91,9%.

Phổ cập trung học cơ sở đạt mức độ 1 đạt 83,25%, phổ cập giáo dục tiểu học đạt mức độ 3 đạt 94,75%, phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi 7/7 xã, thị trấn đạt chuẩn. Trẻ 5 tuổi đạt hoàn thành chương trình GDMN đạt 96,24%. Phổ cập xóa mù chữ đạt mức độ 1 đạt 96,7%. Tỷ lệ học sinh bỏ học bậc THCS 19/3204 tỷ lệ 0.59% (tính giao 0.91%).

Kết quả thực hiện việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia: Năm 2022 hoàn thành công nhận Trường THCS Bù Đốp và Trường TH Tân Tiến đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, đạt 100% NQ.

- Năm học 2022-2023: Tổ chức khai giảng và giao chỉ tiêu ngành giáo dục năm học 2022-2025. Năm học 2022-2023: Số lượng trẻ 5 tuổi đi học mẫu giáo trên địa bàn: 913/930, tỉ lệ: 98.17%. Số trẻ 6 tuổi huy động ra lớp: 1048/1048. Tỉ lệ: 100%. Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 đạt 100%. Tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm 40 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11).

2. Hoạt động Văn hóa – Thể thao và Thông tin tuyên truyền

Tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh các hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, quảng cáo.

Triển khai thực hiện công tác tuyên truyền hiện chính sách pháp luật và tuyên truyền chào mừng các sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, địa phương.

Triển khai thực hiện phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và cuộc vận động “Người Bình Phước nói lời hay làm việc tốt” năm 2022. *Kết quả:* toàn huyện có 14.635/15.395 hộ gia đình văn hóa chiếm 95%, có 49/52 khu dân cư đạt khu dân cư văn hóa đạt 92,3%; 92/95 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa, đạt tỷ lệ 96,8%.

Về hoạt động thể dục, thể thao: Trong năm 2022, huyện tổ chức thành công Đại hội TDTT cấp huyện, xã và tham gia Đại hội TDTT tỉnh Bình Phước.

Về công tác tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh: Tập trung tuyên truyền các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị trọng đại của đất nước và địa phương, các chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật nhà nước. Năm 2022 đã xây dựng 260 chương trình thời sự địa phương, 25 chương trình thời sự phát sóng trên chuyên đề “Trang địa phương” Đài PTTH và Báo Bình Phước. Thực hiện 1.150 tin, bài viết, ghi nhận của địa phương và 325 tin, bài viết khai thác trên các báo như: Báo Bình Phước, Tạp chí Cộng sản... Tổng số buổi phát thanh: 720 buổi; 1.080 giờ phát thanh.

Triển khai thực hiện chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử và ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, UBND huyện, trong đó tập trung đầu tư trang thiết bị an toàn thông tin, đầu tư cơ sở hạ tầng thông tin và thực hiện số hóa ngành giáo dục (thí điểm lắp đặt cho 5 trường trên địa bàn huyện).

3. Công tác chính sách và an sinh xã hội

Thực hiện công tác chi trả trợ cấp, bảo trợ xã hội đúng đối tượng và kịp thời, đảm bảo thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội. Tổ chức thăm và tặng quà cho các đối tượng chính sách, đối tượng bảo trợ, hộ nghèo nhân dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022. Trong đó, đã tặng tổng số 10.051 phần quà với tổng giá trị là 4.292.840.000đ cho các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp vui xuân, đón tết.

Về công tác giảm nghèo: Năm 2022, UBND huyện đã xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch giảm nghèo năm 2022; ước thực hiện đến cuối năm sẽ giảm được 316/298 hộ nghèo đạt 106% so với NQ, trong đó giảm 60/60 hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số đạt 100% NQ; Giảm hộ cận nghèo 197 hộ/190 hộ cận nghèo đạt 103% so với chỉ tiêu đề ra.

Công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm: Giải quyết việc làm cho người cho 2.348 lao động đạt 106% NQ HĐND huyện và đạt 102% chỉ tiêu tỉnh giao; Đào tạo nghề cho 450/300 lao động đạt 150% so với chỉ tiêu NQ HĐND huyện

Hỗ trợ nhà ở: Ước thực hiện đến cuối năm 2022, xây dựng hỗ trợ 250 căn nhà ở cho các đối tượng khó khăn về nhà ở, trong đó: đã hoàn thành 150 căn; còn lại 100 căn đang thực hiện.

Thực hiện chính sách hỗ trợ cho người bị ảnh hưởng bởi dịch covid-19: đã hỗ trợ cho 03 người lao động bị ngừng việc với số tiền 6 triệu đồng; 80 người điều trị F0 tại trung tâm y tế với số tiền 45.040.000đ; 668 người F0, F1 cách ly điều trị tại nhà với số tiền 656.680.000đ. Triển khai rà soát lao động khó khăn nhà ở đề nghị hỗ trợ theo Quyết định 08. Kết quả: có 03 lao động được hỗ trợ với số tiền 4.500.000đ

4. Công tác chăm sóc sức khỏe – KHHGD

Công tác khám chữa bệnh được quan tâm triển khai thực hiện, đội ngũ y bác sỹ ngày càng được nâng cao, toàn ngành y tế hiện có 158 cán bộ công nhân viên chức trong đó tổng số bác sỹ toàn ngành là: 37 (TTYT: 23, tuyến xã 05, Phòng Y tế 01, Bệnh xá 717: 02, các phòng khám tư nhân: 06), tỷ lệ Bác sỹ/vạn dân: 6.24. Số giường bệnh/vạn dân: 22,47, đạt 100% so với chỉ tiêu HĐND huyện giao. Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi 8.9%, đạt 100% NQ. Tổng số lần khám bệnh 55.861 (Tuyến huyện: 40.716 lượt, tuyến xã: 15.145 lượt).

Thực hiện 7 đợt thanh kiểm tra liên ngành trong đó: Trong đó: kiểm tra 42 cơ sở liên ngành hành nghề y dược tư nhân (nhắc nhở 7 cơ sở). Thực hiện 03 đợt kiểm tra liên ngành VSATTP trước trong và sau tết nguyên đán Nhâm Dần năm 2022 và tháng hành động vì chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm với 40 cơ sở (nhắc nhở 15 cơ sở).

Công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19: Công tác cách ly, điều trị năm 2022 (từ ngày 01/01/2022 đến 11/11/2022): Tổng số ca mắc Covid: 3544 ca, hiện đã hoàn thành điều trị (các ca nhiễm Covid chủ yếu trong 02 tháng đầu năm).

- Công tác tiêm vắc xin phòng Covid-19 được quan tâm thực hiện, trong năm đã hoàn thành 25 đợt tiêm phòng Covid-19, đạt 100% kế hoạch. Tỷ lệ tiêm phòng cụ thể như sau: **Người trên 18 tuổi:** Mũi 1 đạt 100 %, Mũi 2: đạt 98,5 %, mũi 3: đạt 82%. Mũi nhắc lại (mũi 4): đạt 67,7%; **Người từ 12 -17 tuổi:** mũi 1: đạt 99,9%; Mũi 2: đạt 96 %; Mũi nhắc lại: đạt 78,2%; **Tiêm chủng cho đối tượng từ 05 -11 tuổi:** Mũi 1: đạt 95 %; Mũi 2: đạt 72,2 %.

5. Công tác Dân tộc – Tôn giáo

Công tác Dân tộc: Tình hình an ninh trật tự trong vùng đồng bào dân tộc nhìn chung ổn định, nhân dân trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số chấp hành tốt chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước.

Xây dựng, thực hiện kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2025-2025 (dự kiến nguồn vốn 544 tỷ đồng); Triển khai kế hoạch vốn thực hiện các dự án hỗ trợ sản xuất, ổn định dân cư, dự án đầu tư cơ sở hạ tầng nhằm phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2022 với tổng kinh phí 1 tỷ 780 đồng để thực hiện dự án xây dựng đường GTNT liên ấp Bù Tam đi ấp Phước Tiến xã Hưng Phước; dự án duy tu bảo dưỡng các công trình thuộc chương trình 135 đã xuống cấp của thôn đặc biệt khó khăn thuộc xã Phước Thiện với tổng kinh phí 153 triệu đồng.

Công tác tôn giáo: Tình hình hoạt động tôn giáo trên địa bàn huyện ổn định và các tín đồ chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật nhà nước. UBND huyện đã tặng quà cho các cơ sở tôn giáo nhân dịp lễ Vu Lan.

6. Bảo hiểm xã hội: Tổng số người tham gia bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN): 54.561 người, tăng 16% so với cùng kỳ năm 2021, đạt tỷ lệ bao phủ 92% dân số toàn huyện, đạt 100% Nghị quyết.

III. QUỐC PHÒNG- AN NINH – NỘI CHÍNH

1. Về đối ngoại, quốc phòng.

- Trong năm, UBND huyện phối hợp với chính quyền và lực lượng vũ trang 02 huyện giáp biên Sanul và Keosima (Campuchia) duy trì trao đổi tình hình công tác phối hợp theo quy chế đối ngoại đồng thời giải quyết những vấn đề mà các bên quan tâm.

- Lực lượng vũ trang huyện thường xuyên tổ chức tuần tra, truy quét tuyến biên giới và nội địa giữ vững ổn định trên tuyến biên giới, đảm bảo trong sạch địa bàn; chú trọng công tác huấn luyện và xây dựng lực lượng thường trực, lực lượng dự bị động viên, dân quân tự vệ. Duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực tác chiến, trực sẵn sàng chiến đấu. Thực hiện giao quân năm 2022 đảm bảo 100% chỉ tiêu tình giao (120/120). Chuẩn bị công tác tuyển quân năm 2023, đảm bảo đúng tiến độ theo kế hoạch.

- Xây dựng, ban hành kế hoạch bảo đảm quốc phòng an ninh giai đoạn 2021-2025; mở lớp cập nhật kiến thức QPAN cho đối tượng 4 năm 2022.

Nhìn chung: tình hình ANCT, ANTT khu vực ngoại biên và nội địa trong năm ổn định, chưa phát hiện các vấn đề bất thường.

2. Về an ninh, Trật tự; ATGT.

- *Tình hình An ninh*: Chủ động nắm chắc tình hình ngoại biên, bảo đảm ANTT trên địa bàn huyện trước, trong và sau thời gian diễn ra bầu cử Hội đồng xã, phường Campuchia năm 2022. Tình hình an ninh nông thôn, dân tộc, tôn giáo, tình hình ngoại biên và an ninh trên tuyến biên giới được giữ vững; công tác trao đổi thông tin giữa các lực lượng vũ trang trên địa bàn được thực hiện thường xuyên, quản lý chặt chẽ các đối tượng chính trị, không để xảy ra ra hoạt động xuyên tạc, kích động ANTT địa phương.

- Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật:

+ Phạm pháp hình sự: Xảy ra 52 vụ - 110 đối tượng (tăng 03 vụ so với cùng kỳ năm 2021). Kết quả xử lý: Khởi tố: 29 vụ - 88 bị can; Chuyển Công an tỉnh: 03 vụ - 05 đối tượng; Không khởi tố: 07 vụ - 11 đối tượng, chuyển XPHC 06 đối tượng với số tiền 33.000.000đ; Đang điều tra, xác minh: 13 vụ - 06 đối tượng; Tỷ lệ điều tra khám phá đạt 75%. Án rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng: Xảy ra 06 vụ - 08 đối tượng (tăng 02 vụ so với cùng kỳ năm 2021); Tỷ lệ điều tra khám phá án rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng đạt 83%.

+ Tội phạm và vi phạm pháp luật về kinh tế: Phát hiện 50 vụ - 45 đối tượng (nhiều hơn 07 vụ so với cùng kỳ năm 2021); Kết quả xử lý: Khởi tố: 23 vụ - 31 bị can, đạt 209% chỉ tiêu năm 2022 (23/11); Xử phạt VPHC: 23 vụ - 10 đối tượng với số tiền 152.800.000đ; đang xác minh xử lý 04 vụ - 04 đối tượng.

+ Tội phạm và vi phạm pháp luật về tham nhũng và chức vụ: Phát hiện 01 vụ - 01 đối tượng (nhiều hơn 01 vụ so với cùng kỳ năm 2021); Kết quả xử lý: Khởi tố 01 vụ - 01 bị can.

+ Về môi trường, an toàn thực phẩm: Phát hiện 16 vụ - 16 đối tượng (nhiều hơn 04 vụ so với cùng kỳ năm 2021); Kết quả xử lý: Xử phạt VPHC: 16 vụ - 16 đối tượng với số tiền 160.250.000đ.

+ Về ma túy: Phát hiện 13 vụ - 13 đối tượng (nhiều hơn 02 vụ so với cùng kỳ năm 2021, 100% chỉ tiêu năm 2022). Kết quả xử lý: Khởi tố 08 vụ - 08 bị can, chuyển Công an tỉnh 02 vụ - 02 đối tượng; đang xác minh, xử lý 03 vụ - 03 đối tượng.

+ Về trật tự an toàn giao thông: Tổ chức tuần tra kiểm soát giao thông 1.056 ca; phát hiện, lập biên bản vi phạm 1.285 trường hợp; xử lý vi phạm hành chính với số tiền 2.469.475.000đ nộp ngân sách nhà nước; tước GPLX 222 trường hợp. *Tình hình tai nạn giao thông*: Xảy ra 14 vụ tai nạn giao thông (tăng 04 vụ so với cùng kỳ năm 2021). Hậu quả: 14 người chết (tăng 08 người so với cùng kỳ năm 2021); 09 người bị thương (tăng 03 người so với cùng kỳ năm 2021).

- Công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTO: Các mô hình phong trào toàn dân BVANTO tiếp tục phát huy hiệu quả góp phần thực hiện tiêu chí an toàn về ANTT với 51/52 xây dựng thôn, ấp, khu phố đạt tiêu chí, vượt chỉ tiêu 98,1%/90% xã Phước Thiện bảo đảm yêu cầu chuyển hóa địa bàn năm 2022.

3. Nội chính

- Công tác tổ chức bộ máy và quản lý CBCC: Trong năm, UBND huyện chủ động rà soát, quản lý tốt chỉ tiêu biên chế được giao, điều tiết biên chế giữa các đơn vị phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và tình hình thực tế; thực hiện quy trình kiện toàn bộ máy lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc đảm bảo các quy định pháp luật.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến Pháp luật, hòa giải cơ sở, hộ tịch: Ban hành, triển khai thực hiện kế hoạch Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày pháp luật năm 2022; Kế hoạch triển khai Đề án tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân, Kế hoạch số theo dõi thi hành pháp luật và quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2022 trên địa bàn huyện..... Tổ chức tuyên truyền 235 cuộc; Số lượt người tham dự: 15.520 người. Hoà giải: 100 vụ; trong đó: hoà giải thành 44 vụ; không thành 44 vụ, 12 vụ đang giải quyết. Các lĩnh vực chủ yếu đã hoà giải: Hôn nhân gia đình, tranh chấp đất đai. Ban hành 74 quyết định thu hồi, hủy bỏ giấy khai sinh cấp sai thẩm quyền.

- Công tác thanh tra; tiếp công dân; phòng, chống tham nhũng: Ban hành, triển khai kế hoạch công tác thanh tra năm 2022; triển khai 04 cuộc Thanh tra (01 cuộc kỳ trước chuyển sang, 03 cuộc trong kỳ) tại 09 đơn vị. Đã kết thúc 03 cuộc tại 07 đơn vị, ban hành 03 Kết luận thanh tra. Ban hành lịch tiếp công dân định kỳ năm 2022. Trong năm đã tiếp thường xuyên: 44 lượt với 46 người, Tiếp định kỳ và đột xuất 45 kỳ, 30 lượt với 77 người; tiếp 02 đoàn đông người với 43 người. Trong năm chưa phát hiện trường hợp tham nhũng.

- Công tác tiếp nhận, giải quyết đơn: Tiếp nhận tổng số 72 đơn (02 đơn tố cáo; 70 đơn kiến nghị, phản ánh), tăng 49 đơn so với cùng kỳ năm 2021. Kết quả giải quyết đơn thuộc thẩm quyền: Tổng số đơn thụ lý giải quyết: 46 đơn (tăng 38 đơn so với cùng kỳ năm 2021); Trong đó: Đơn kỳ trước chuyển sang: 03 đơn (02 đơn tố cáo; 01 đơn khiếu nại); Đơn phát sinh trong kỳ: 43 đơn (01 tố cáo; 42 đơn kiến nghị, phản ánh); Kết quả giải quyết: Về khiếu nại: Thụ lý 01 đơn. Đã giải quyết xong 01 đơn, ban hành 01 Quyết định giải quyết khiếu nại với nội dung khiếu nại sai. Về tố cáo: Thụ lý 03 đơn. Đã giải quyết xong 02 đơn, ban hành 02 Kết luận nội dung tố cáo đúng; 01 đơn ban hành quyết định tạm đình chỉ giải quyết tố cáo và chuyển vụ việc có liên quan sang cơ quan Công an huyện để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền. Về phản ánh, kiến nghị, đơn khác: Thụ lý 42 đơn, đã ban hành văn bản trả lời cho công dân 41 đơn; 01 đơn công dân xin rút. Đơn không thuộc thẩm quyền của UBND huyện: 29 đơn (01 đơn tố cáo; 28 đơn kiến nghị, phản ánh). Xây dựng, ban hành kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022, trong năm chưa phát hiện trường hợp tham nhũng.

- Công tác Thi hành án dân sự (niên độ 01/10/2021 – 30/9/2022): Tổng số việc giải quyết: 866 (số cũ chuyển sang: 446 việc; thụ lý mới: 420 việc). Số có điều kiện thi hành: 607 việc chiếm 70,42% (đã thi hành xong: 500 việc đạt tỷ lệ 82,37%); số việc chưa có điều kiện thi hành: 253 chiếm tỷ lệ 29,35%. Tổng số tiền giải quyết 88.851.442.000đ (số cũ chuyển sang: 52.851.746.000đ; Số thụ lý mới: 35.999.696.000đ). Số có điều kiện thi hành: 50.098.103.000đ (đã thi hành xong: 26.397.618.000đ đạt tỷ lệ 52,69%); Số tiền chưa có điều kiện thi hành: 14.586.676.000đ.

4. Công tác CCHC, Kiểm soát TTHC, hoạt động của Trung tâm phục vụ HCC huyện

- Xây dựng kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn huyện giai đoạn 2022-2025; triển khai rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025.

- Tình hình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ tại Trung tâm PVHCC huyện và bộ phận 01 cửa các xã, TT (số liệu thống kê từ 01/01/2022 đến 23/11/2022):

+ Cấp huyện có 19620 hồ sơ phát sinh; trong đó có 3375 hồ sơ mức độ 3, 4; giải quyết 3349 hồ sơ chiếm tỷ lệ 99.2%.

+ Cấp xã có 5767 hồ sơ phát sinh; trong đó có 3157 hồ sơ mức độ 3,4; giải quyết 3139 hồ sơ chiếm tỷ lệ 99.4%.

Công tác giải quyết hồ sơ đúng hạn, trễ hạn: Cấp huyện nhận 20516 hồ sơ: đã giải quyết 19493 hồ sơ, trong đó đúng và trước hạn 19440 hồ sơ (chiếm 99.72%); trễ hạn 53 hồ sơ (các phòng, ban 37 hồ sơ, CN VPĐK Đất đai Bù Đốp 16 hồ sơ). Cấp xã nhận 5799 hồ sơ: Đã giải quyết 5794 hồ sơ, đúng và trước hạn 5709 hồ sơ chiếm 99.91%; trễ hạn 85 hồ sơ: UBND xã Thị trấn Thanh Bình trễ hạn 6 hồ sơ, UBND xã Hưng Phước trễ hạn 4 hồ sơ, UBND xã Tân Tiến trễ hạn 10 hồ sơ, UBND xã Thanh Hòa trễ hạn 5 hồ sơ, UBND xã Thiện Hưng trễ hạn 60 hồ sơ.

- Công tác triển khai Đề án 06/CP của Chính phủ: Tiếp nhận, xử lý hồ sơ cấp CCCD cho 3.267 trường hợp, trong đó cấp mới 2.340, vượt chỉ tiêu 2.155/1.403, cấp đổi 314, cấp lại 613. Cấp định danh điện tử được 4.032 trường hợp.

ĐÁNH GIÁ CHUNG

Nhìn chung, năm 2022, tình hình kinh tế-xã hội huyện tiếp tục ổn định và đạt được những kết quả khả quan; các chỉ tiêu KT-XH có tốc độ tăng trưởng khá, đảm bảo đúng kế hoạch đề ra; Sự nghiệp văn hoá - xã hội được quan tâm, các chính sách an sinh xã hội được các cấp, các ngành thực hiện tốt; Các hoạt động VHVN-TDĐT được chú trọng; tình hình QP-AN được đảm bảo và giữ vững, nhân dân yên tâm sinh sống, phát triển kinh tế.

Bên cạnh kết quả đạt được, còn một số khó khăn, tồn tại như:

Ảnh hưởng của diễn biến thời tiết mưa bão; giá cả một số mặt hàng nông sản chủ lực sụt giảm trong thời gian dài (như cao su, hồ tiêu, thịt lợn), bên cạnh đó giá cả vật tư, phân bón phục vụ sản xuất nông nghiệp tăng cao đã ảnh hưởng sản xuất kinh doanh của nhân dân; Mặc dù đã triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật nhưng dịch tả Lợn Châu Phi và bệnh Viêm da nổi cục ở Trâu, Bò tiếp tục diễn ra tại các xã, thị trấn; Công tác thu thuế ngoài quốc doanh được tập trung thực hiện nhưng chưa đạt chỉ tiêu giao; Việc thực hiện chỉ tiêu bảo hiểm y tế đã hoàn thành (tỷ lệ bao phủ BHYT toàn dân đạt 92%) nhưng chưa có tính bền vững; Năm 2022, tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật trên các lĩnh vực tăng so với năm 2021; vi phạm quy chế biên giới còn xảy ra.

Đây là những khó khăn, tồn tại, cần tập trung khắc phục trong thực hiện chỉ tiêu Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển KT-XH, QP-AN trong năm 2023.

PHẦN II.

CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2023

I. CÁC CHỈ TIÊU KT-XH NĂM 2023:

1. Về Kinh tế:

- 1.1. Tốc độ tăng giá trị sản xuất bình quân: 8,56%
- 1.2. Thu nhập bình quân đầu người: đạt 63 triệu đồng/người/năm
- 1.3. Cơ cấu kinh tế: Nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm 56,78 %; công nghiệp-xây dựng chiếm 18,40%; Thương mại- dịch vụ chiếm 24,82%.
- 1.4. Tổng thu ngân sách trên địa bàn huyện: 216 tỷ đồng.
- 1.5. Tổng vốn đầu tư cơ bản toàn xã hội: 501 tỷ đồng.
- 1.6. Duy trì nâng cao chất lượng của các hợp tác xã hiện có trên địa bàn, thành lập mới 02 hợp tác xã; Phấn đấu thành lập 16 doanh nghiệp trở lên.
- 1.7. Tổng diện tích gieo trồng: 23.900 ha.
- 1.8. Tỷ lệ che phủ rừng chung đạt 68%, trong đó độ che phủ rừng trên tổng diện tích đất rừng đạt 29,62%
- 1.9. Xây dựng nông thôn mới: Phấn đấu xã Thiện Hưng đạt chuẩn xã NTM nâng cao và 02 ấp đạt Khu dân cư kiểu mẫu (ấp Tân Hưng xã Phước Thiện và ấp 8 xã Thanh Hòa)
- 1.10. Phát triển đô thị: Hoàn thành 24/24 tiêu chí đô thị văn minh tại thị trấn Thanh Bình; Hoàn thành lập nhiệm vụ quy hoạch đô thị loại V tại xã Thiện Hưng
- 1.11. Tỷ lệ hộ dân sử dụng điện sinh hoạt: 98,5%.

2. Chỉ tiêu lĩnh vực văn hóa xã hội:

- 2.1. Xây dựng thêm 05 trường đạt chuẩn quốc gia; đồng thời giữ vững các trường đã đạt chuẩn QG.
- 2.2. Các chỉ tiêu về y tế: tỷ lệ 6,24 bác sĩ/vạn dân, số giường bệnh 22,47 giường bệnh/vạn dân; tỷ lệ trẻ em 5 tuổi suy dinh dưỡng dưới 10%.
- 2.3. Tỷ lệ tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19: Hoàn thành 100% kế hoạch tiêm vắc xin phòng Covid-19 do tỉnh phân bổ về địa phương.

2.4. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 93%/tổng số dân.

2.5. Giảm 1% hộ nghèo theo chuẩn hiện hành;

2.6. Đào tạo nghề cho 450 lao động; Giải quyết việc làm cho 2.200 lao động.

2.7. Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu “Gia đình văn hóa” đạt 93%; thôn, ấp, khu phố đạt Khu dân cư văn hóa đạt 72%; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa đạt 95%.

2.8. Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh 99,6%.

3. Về Quốc phòng – an ninh:

3.1. Công tác tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu tỉnh giao.

3.2. Phấn đấu 90% Khu dân cư đạt tiêu chí an toàn về an ninh trật tự.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2023

1. Lĩnh vực kinh tế:

1.1. Sản xuất nông nghiệp: Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện về chuyển đổi cây trồng, vật nuôi theo hướng an toàn, bền vững nâng cao chất lượng giá trị sản phẩm nông nghiệp năm 2023. Tiếp tục chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.

Chú trọng phát triển chăn nuôi mang lại hiệu quả kinh tế cao. Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm; tổ chức tiêm phòng định kỳ theo quy định, không để dịch bệnh xảy ra.

Thực hiện kế hoạch phòng chống hạn mùa khô 2023, trong đó chú trọng công tác dự báo và hỗ trợ người dân đảm bảo không thiếu nước sinh hoạt; Nâng cao hiệu quả vào sử dụng hệ thống kênh mương thuộc dự án thủy lợi sau Cần Đơn, Đập M26 và các dự án thủy lợi khác.

1.2. Chương trình Nông thôn mới và xây dựng đô thị văn minh

Rà soát kết quả thực hiện các tiêu chí xây dựng Nông thôn mới tại các xã; duy trì, nâng cao đã đạt chuẩn nông thôn mới; Xây dựng kế hoạch, lộ trình đưa xã Thiện Hưng về đích năm 2023; thực hiện 02 thôn, ấp đạt Khu dân cư kiểu mẫu.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Dự án xây dựng đường GTNT bằng bê tông xi măng theo cơ chế đặc thù tại các xã, thị trấn. Hoàn thành 100% chỉ tiêu tỉnh giao năm 2023.

Tiếp tục kiểm tra, đánh giá các chỉ tiêu, tiêu chí trong Đề án xây dựng thị trấn Thanh Bình đạt đô thị văn minh; hoàn thành tiêu chí đưa Thị trấn Thanh Bình đạt đô thị văn minh theo Nghị quyết Huyện ủy.

1.3. Quản lý đất đai-môi trường:

Triển khai thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được UBND tỉnh phê duyệt.

Tổ chức cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình và cá nhân, trong đó chú trọng cấp GCN đối với quỹ đất tách ra khỏi lâm phần theo quy hoạch 3 loại rừng trên địa bàn.

Rà soát và giải quyết các vụ khiếu nại, khiếu kiện liên quan đến lĩnh vực đất đai, môi trường.

Tăng cường quản lý và sử dụng có hiệu quả đất công, trong đó quy hoạch dự án khu nhà ở thương mại, dịch vụ huyện và triển khai dự án bán đấu giá quyền sử dụng đất năm 2023 đối với dự án được cấp trên phê duyệt.

Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn tăng cường kiểm tra, phát hiện kịp thời và xử lý theo quy định đối với các trang trại chăn nuôi gây ô nhiễm môi trường; Tiếp tục thực hiện chính sách thu hút đầu tư về lĩnh vực thu gom, xử lý rác sinh hoạt.

1.4. Quản lý bảo vệ rừng

Tăng cường công tác QLVR, ngăn chặn tình trạng phá rừng làm rẫy; Phát hiện, xử lý nghiêm trường hợp mua bán vận chuyển lâm sản, động vật rừng trái phép theo đúng quy định.

Xây dựng, thực hiện tốt phương án phòng cháy, chữa cháy rừng mùa khô năm 2023; Kiểm tra các chủ rừng, các đơn vị thực hiện dự án. Tổ chức quản lý, chăm sóc và bảo vệ diện tích rừng đã trồng.

Xây dựng kế hoạch, tổ chức trồng cây xanh lâm nghiệp đạt 100% chỉ tiêu tỉnh giao.

1.5. Công nghiệp - TTCN - dịch vụ

Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện về thúc đẩy phát triển Thương mại - Dịch vụ năm 2023;

Triển khai thực hiện dự án nâng cấp, mở rộng các tuyến đường theo Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025.

Kiểm tra và duy tu, sửa chữa đường giao thông nông thôn trên địa bàn huyện. Kiểm tra xử lý các trường hợp xây dựng trái phép, vi phạm hành lang bảo vệ đường bộ, đường điện.

Công tác quy hoạch: Thực hiện điều chỉnh quy hoạch chung các xã, quy hoạch đô thị loại V đối với xã Thiện Hưng theo quy định. Xây dựng quy hoạch giao thông huyện, đảm bảo kết nối các trục đường giao thông và phù hợp với quy hoạch tỉnh.

1.6. Xây dựng cơ bản: Đôn đốc các đơn vị hoàn thành thủ tục đầu tư và đẩy nhanh tiến độ khởi công các công trình đầu tư xây dựng mới 2023 và hoàn thành công tác giải ngân các công trình xây dựng theo đúng quy định.

Tổ chức thực hiện các công trình, dự án trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020-2025. Tập trung hoàn thành các công trình, dự án chào mừng 20 năm thành lập huyện Bù Đốp

1.7. Tài chính-Thuế: Tích cực khai thác các nguồn thu theo quy định vào ngân sách nhà nước, phấn đấu thu ngân sách trên địa bàn huyện đạt 100% chỉ tiêu UBND tỉnh và NQ HĐND huyện giao. Thực hiện quyết liệt các biện pháp chống thất thu thuế, xử lý nghiêm các trường hợp trốn thuế.

1.8. Điện lực: Triển khai thực hiện tốt Chương trình cấp lưới điện nông thôn tại các xã, nhằm nâng cao tỷ lệ hộ sử dụng điện; Tăng cường kiểm tra sử dụng điện nhằm từng bước giảm tổn thất điện năng.

2. Lĩnh vực văn hóa-xã hội:

2.1. Giáo dục và Đào tạo:

Thực hiện các giải pháp để nâng cao chất lượng dạy và học ở các cấp học; thực hiện các giải pháp để hạn chế tình trạng học sinh bỏ học. Tiếp tục thực hiện các giải pháp để nâng cao tỉ lệ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi. Duy trì đạt chuẩn XMC-PCGD để tỉnh công nhận 2023.

Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ, kỹ năng giảng dạy của đội ngũ giáo viên các Trường học.

Kiểm tra cơ sở vật chất các Trường học để có hướng đầu tư phù hợp với yêu cầu thực tế đặt ra; giữ vững các Trường đã đạt chuẩn quốc gia và xây dựng thêm 05 trường đạt chuẩn quốc gia. Tiếp tục thực hiện các giải pháp để nâng cao tỉ lệ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.

2.2. Hoạt động Văn hóa – Thể thao và Thông tin tuyên truyền.

Tăng cường vai trò quản lý nhà nước trên các lĩnh vực văn hoá, thể dục, thể thao, du lịch...Tập trung tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị trọng đại của đất nước và địa phương trong năm 2023. Tuyên truyền học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, công tác đảm bảo an toàn giao thông, thực hiện nếp sống văn minh đô thị.

Xây dựng kế hoạch, tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm 20 năm thành lập huyện Bù Đốp năm 2023.

Tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực văn hóa thông tin năm 2023. Tiếp tục hướng dẫn các xã thực hiện tốt các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, đảm bảo đạt chuẩn, giữ vững các tiêu chí đã đạt được. Hướng dẫn thị trấn Thanh Bình tiếp tục thực hiện các tiêu chí xây dựng đô thị văn minh, đảm bảo đạt các tiêu chí trong năm 2023, tiến tới hoàn thành xây dựng thị trấn Thanh Bình đạt chuẩn đô thị văn minh năm 2023.

Triển khai thực hiện, nâng cao chất lượng phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng “ĐSVHKDC” và phong trào “Người Bình Phước nói lời hay, làm việc tốt”, trong đó chú ý công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện.

2.3. Công tác chính sách và an sinh xã hội

Giải quyết kịp thời các chế độ chính sách đối với người có công; các đối tượng chính sách xã hội. Tiếp tục vận động hỗ trợ những hộ nghèo khó khăn về nhà ở. Tổ chức thăm và tặng quà các đối tượng BTXH, chính sách trong dịp Lễ, Tết; Thực hiện tốt công tác bình đẳng giới.

Thực hiện tốt việc quản lý biến động hộ nghèo trên địa bàn. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giảm 1% số hộ nghèo (ước khoảng 170 hộ), trong đó đảm bảo hoàn thành đạt 100% chỉ tiêu tỉnh giao về giảm hộ nghèo đồng bào DTTS; Thực hiện tốt công tác rà soát nhu cầu và tổ chức đào tạo nghề, giải quyết việc làm năm 2023.

2.4. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân

Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế công lập. Thực hiện chính sách phù hợp để thu hút đội ngũ y bác sỹ làm việc tại Trung tâm Y tế; Thường xuyên triển khai thực hiện quy tắc ứng xử, giao tiếp của cán bộ công viên chức với bệnh nhân khi đến khám và điều trị bệnh. Xây dựng kế hoạch sửa chữa, nâng cấp trụ sở Trung tâm Y tế.

Kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật đối với các cơ sở hành nghề y dược tư nhân, các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn, uống. Thẩm định và kiểm tra các cơ sở đủ điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn huyện.

Tiếp tục thực hiện nghiêm công tác phòng chống dịch Covid-19 trên địa bàn huyện, trong đó tập trung công tác tuyên truyền và tổ chức tiêm vắc xin phòng chống dịch Covid-19.

2.5. Công tác dân tộc và tôn giáo:

Công tác Dân tộc: Tiếp tục triển khai thực hiện các chương trình, chính sách phát triển kinh tế xã hội trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tập trung triển khai thực hiện kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2025-2025; triển khai thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2023.

Công tác Tôn giáo: Tuyên truyền vận động các tổ chức tôn giáo, các chức sắc, tín đồ chấp hành các quy định của Nhà nước về Tôn giáo, theo dõi các tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành các quy định của nhà nước đối với lĩnh vực tôn giáo. Tổ chức thăm hỏi, chúc mừng các cơ sở tôn giáo nhân ngày lễ lớn của Phật giáo, Công giáo năm 2023. Kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng tôn giáo để trục lợi, gây mất an ninh trật tự.

2.6. Bảo hiểm xã hội

Tiếp tục triển khai công tác thu BHYT trên toàn huyện. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chế độ, chính sách quyền lợi khi tham gia BHXH, BHYT đến với đông đảo nhân dân. Phân đấu hoàn thành tỷ lệ bao phủ BHYT năm 2023 đạt 93%.

3. Quốc phòng-an ninh-nội chính:

3.1. Quốc phòng:

- Tiếp tục duy trì trao đổi tình hình với LLVT và chính quyền các huyện Campuchia giáp biên nhằm giải quyết những vấn đề mà các bên quan tâm. Tổ chức tuần tra, truy quét tuyến biên giới và nội địa, đảm bảo trong sạch địa bàn, ổn định trên tuyến biên giới. Chú trọng công tác huấn luyện và xây dựng lực lượng thường trực, lực lượng dự bị động viên, dân quân tự vệ. Duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực tác chiến, trực sẵn sàng chiến đấu.

- Thực hiện chỉ tiêu giao quân năm 2023 đạt 100% (121 thanh niên).

3.2. An ninh- trật tự: Đẩy mạnh xây dựng lực lượng CAND thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Nắm chắc, đánh giá và dự báo sát các tình hình có tác động trực tiếp đến an ninh nhằm giải quyết, xử lý kịp thời. Quyết liệt triển khai các giải pháp ứng dụng, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, căn cước công dân; các tiện ích của Đề án 06 của Chính phủ để phục vụ công tác quản lý xã hội và phòng, chống tội phạm.

Phân đấu kéo giảm 5% số vụ phạm tội về TTXH; tỷ lệ giải quyết tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố đạt trên 90%; tỷ lệ điều tra, khám phá án nói chung đạt trên 75% và án rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng đạt trên 90%; kiểm giảm tai nạn giao thông trên cả 03 tiêu chí. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác của lực lượng Công an cấp xã.

Thực hiện nghiêm, hiệu quả Luật phòng cháy, chữa cháy; chủ động lực lượng, phương tiện, phương án và các điều kiện để ứng phó kịp thời khi có cháy, nổ, sự cố, tai nạn, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản. Đổi mới, phát huy hiệu quả công tác xây dựng Phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, công tác dân vận.

3.3. Lĩnh vực Nội chính:

Rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025.

Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm PVHCC huyện và bộ phận 01 cửa các xã, TT; Tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đúng hạn; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng nhũng nhiễu, tiêu cực khi tiếp nhận và giải quyết hồ sơ cho người dân và doanh nghiệp; Tiếp tục thực hiện khảo sát mức độ hài lòng của người dân khi thực hiện các thủ tục tại Trung tâm PVHCC huyện và bộ phận 01 cửa các xã, TT.

Tuyên truyền các văn bản luật mới do nhà nước ban hành. Tích cực quan tâm đến công tác hoà giải ở cơ sở và công tác thi hành án.

Nâng cao hiệu quả và tăng cường công tác tiếp dân, giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo, trong đó lưu ý đối với những vụ việc kéo dài, phức tạp, nhằm hạn chế tình trạng khiếu kiện tập thể, vượt cấp.

Trên đây là báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển KT-XH, QP-AN năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 của UBND huyện Bù Đốp./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- TTHU, HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CV;
- Lưu: VT.



Lê Quang Danh

PHỤ LỤC

Tình hình thực hiện các chỉ tiêu KT-XH năm 2022.

(Kèm theo Báo cáo số: 37/H/BC-UBND ngày 05/12 của UBND huyện)

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Chỉ tiêu huyện giao 2022	Ước thực hiện cả năm 2022	Số với chỉ tiêu huyện giao năm 2022	Ghi chú
I	Lĩnh vực kinh tế					
	Tốc độ tăng giá trị sản xuất bình quân	%	7,95%	8,15%	Vượt kế hoạch	
	Thu nhập bình quân đầu người	Triệu đồng/người	41	62	Vượt kế hoạch	Tăng 11 triệu/người/năm
01	Tổng vốn đầu tư trên địa bàn huyện	Tỷ	506 tỷ	600 tỷ	118%	Vượt
	Cơ cấu kinh tế: - Nông-lâm-thủy sản - Công nghiệp, xây dựng - Thương mại-dịch vụ	%	57,85 17,34 24,81	56,12 19,03 24,85	-	Đạt
2	Tổng thu ngân sách địa phương	Tỷ đồng	961,966	992.394	103%	Ước thực hiện đến cuối năm
	Tổng thu ngân sách trên địa bàn	Tỷ đồng	570	573.658	101%	Ước thực hiện đến cuối năm
3	Tổng chi ngân sách địa phương	Tỷ đồng	961,966	966.032	100%	nt
4	Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm	Ha	23.450	23.826	101,6%	Đạt
5	Về đích Nông thôn mới – xã Phước Thiện	Tiêu chí	19/19	19/19	100%	Đạt
6	Thành lập Hợp tác xã	HTX	02	02	100%	Đạt



7	Thành lập doanh nghiệp mới	Doanh nghiệp	15	19	126,6%	Vượt KH
8	Tỷ lệ hộ có điện sử dụng	%	98,2%	98,2%	100%	Đạt
9	Tỷ lệ che phủ rừng chung	%	68%	68%	100%	Đạt
10	Tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh	%	99,2%	99,2%	100%	Đạt
11	Thực hiện tiêu chí Đô thị văn minh	Tiêu chí	Thêm 05 tiêu chí mới	05	100%	Đạt
II	Lĩnh vực Văn hóa					
1	Xây dựng trường đạt chuẩn QG	Trường	02	02	100%	Đạt
2	Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân	%	92	92%	100%	Đạt
3	Tỷ lệ bác sỹ/vận dân	Bác sỹ/vận dân	6,24	6,24	100%	Đạt
4	Số giường bệnh/vận dân	Giường bệnh/vận dân	22,47	22,47	100%	Đạt
5	Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng	%	Dưới 10%	8,9	100%	Đạt
6	Giảm Tỷ lệ hộ nghèo chung Giảm hộ nghèo đồng bào DTTS	Hộ	298 60	316 60	106% 100%	Ước thực hiện đến cuối năm vượt chỉ tiêu tỉnh giao
7	Đào tạo nghề	Người	300	450	150%	Vượt
	Giải quyết việc làm	Người	2.200	2.348	106%	Vượt
8	Xây dựng nhà ở cho hộ nghèo	Nhà	40	250	302%	Vượt

9	- Tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu "Gia đình văn hóa; - KDC đạt "KDC văn hóa" - Cơ quan, đơn vị, DN đạt chuẩn văn hóa	%	92% 72% 95%	95% 92,3% 96,8		Vượt
III	Chỉ tiêu về QP-AN					
1	Công tác tuyến quân	Thanh niên	120	120	100%	Đạt
	Xây dựng KDC đạt tiêu chuẩn về an toàn ANTT	%	90%	98,1%		Vượt

